TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2020/QĐST-HNGĐ	*Đông Triều, ngày 22 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 điều 149, điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 điều 35, khoản 3 điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 517/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Tiến M

Địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

2. Chị Trần Thị L

Địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 01 năm 2020;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, có duy trì hôn nhân cũng không có hạnh phúc. Anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L thỏa thuận:

Anh Nguyễn Tiến M có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Anh T, sinh ngày 05/11/2015 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Trần Thị L có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Huyền D, sinh ngày 02/9/2012 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Tiến M cùng các thành viên

gia đình không được cản trở anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Tiến M tự nguyện nộp lệ phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L.

*** Về con chung:**

Anh Nguyễn Tiến M có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Anh T, sinh ngày 05/11/2015 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Trần Thị L có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Huyền D, sinh ngày 02/9/2012 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Tiến M cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Tiến M và chị Trần Thị L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Tiến M tự nguyện nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0004344 ngày 12/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nguyễn Tiến M đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- UBND xã H;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thuý Hiền